

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 427/UBND-NV
V/v điều chỉnh chức danh tuyển dụng
công chức cấp xã năm 2018

Quảng Trạch, ngày 11 tháng 5 năm 2018

Kính gửi:

- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình;
- Phòng Nội vụ;
- UBND các xã;

Căn cứ Công văn số 456/SNV-XDCQ&CTTN ngày 13/4/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã huyện Quảng Trạch năm 2018; Công văn số 506/SNV-XDCQ&CTTN ngày 24/4/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Bình về việc có ý kiến đối với việc bổ sung chỉ tiêu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2018; ngày 03/5/2018 UBND huyện Quảng Trạch đã ban hành Quyết định số 928/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức xã năm 2018, huyện Quảng Trạch.

Tuy nhiên, tại chức danh đăng ký tuyển dụng Văn hóa – xã hội (phụ trách Lĩnh vực Văn hóa) mã dự tuyển VHQT-15, tại UBND xã Quảng Trường hiện tại đã có công chức phụ trách. Vì vậy UBND huyện thống nhất điều chỉnh chức danh đăng ký tuyển dụng tại UBND xã Quảng Trường thành chức danh Văn hóa – xã hội (phụ trách Lĩnh vực Lao động – Thương binh và xã hội) mã dự tuyển VHQT-15, nhằm đảm bảo số lượng, chức danh công chức công tác tại địa phương. *(đính kèm danh sách điều chỉnh)*

UBND huyện thông báo đến UBND các xã và các đối tượng có nhu cầu đăng ký tuyển dụng được biết để thực hiện.

Mọi chi tiết liên hệ tại phòng Nội vụ huyện Quảng Trạch, địa chỉ thôn Pháp Kê, xã Quảng Phương, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình - Điện thoại: 02323. 516476./v

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng HĐND&UBND; (đăng Website)
- Lưu: NV.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đạt

TỔNG HỢP
VỊ TRÍ VIỆC LÀM, TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP,
ĐĂNG KÝ THI TUYỂN VÀ TIẾP NHẬN KHÔNG QUA THI TUYỂN ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CẤP XÃ, NĂM 2018

(Kèm theo Công văn số 427 /UBND-NV ngày 11 tháng 5 năm 2018 của UBND huyện Quảng Trạch)

TT	Mã dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh	Ngạch	Mã số	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu			Phân loại xã	Ghi chú
							Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
I											
THI TUYỂN (Số lượng: 11 vị trí)											
1	VPQH-01	UBND xã Quảng Hợp	Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Văn phòng)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Hành chính; Hành chính học; các chuyên ngành về Luật; Hành chính văn thư; Văn thư lưu trữ; Quản trị văn phòng.	B	Anh B	Xã miền núi	
2	DCQP-02	UBND xã Quảng Phú	Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường (phụ trách lĩnh vực Địa chính)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Địa chính; Quản lý đất đai.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	
3	TPCD-03	UBND xã Cảnh Dương	Tư pháp - Hộ tịch	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Luật; Pháp lý.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	
4	TPQT-04	UBND xã Quảng Tùng	Tư pháp - Hộ tịch	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Luật; Pháp lý.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	

TT	Mã dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh	Ngạch	Mã số	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu			Phân loại xã	Ghi chú
							Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	VPQT-05	UBND xã Quảng Tùng	Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Văn phòng)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Hành chính; Hành chính học; các chuyên ngành về Luật; Hành chính văn thư; Văn thư lưu trữ; Quản trị văn phòng.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	
6	VHQT-06		Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực Văn hóa)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Văn hoá; Văn hoá nghệ thuật; Quản lý văn hoá - thông tin; Văn hoá học; Quản lý văn hoá; Văn hoá quần chúng; Quan hệ công chúng.	B	Anh B		
7	VPQX-07	UBND xã Quảng Xuân	Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Văn phòng)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Hành chính; Hành chính học; các chuyên ngành về Luật; Hành chính văn thư; Văn thư lưu trữ; Quản trị văn phòng.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	
8	VPQP-08	UBND xã Quảng Phương	Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Văn phòng)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Hành chính; Hành chính học; các chuyên ngành về Luật; Hành chính văn thư; Văn thư lưu trữ; Quản trị văn phòng.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	
9	TKQL-09	UBND xã Quảng Lưu	Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Thống kê)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Thống kê; Thống kê tin học; Thống kê kinh tế; Kinh tế.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	
10	TKQT-10	UBND xã Quảng Trường	Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Thống kê)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Thống kê; Thống kê tin học; Thống kê kinh tế; Kinh tế.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	

TT	Mã dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh	Ngạch	Mã số	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu			Phân loại xã	Ghi chú
							Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
11	ĐCQT-11	UBND xã Quảng Tiến	Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường (phụ trách lĩnh vực Địa chính)	Chuyên viên	01.003	01	Đại học trở lên, tốt nghiệp các chuyên ngành: Địa chính; Quản lý đất đai.	B	Anh B	Xã miền núi	
II	TIẾP NHẬN KHÔNG QUA THI TUYỂN (Số lượng: 06 vị trí)										
12	TPQL-12	UBND xã Quảng Lưu	Tư pháp - Hộ tịch	Chuyên viên	01.003	01	Tốt nghiệp đại học (hệ chính quy) loại giỏi trở lên ở trong nước, loại khá trở lên ở nước ngoài và người có trình độ thạc sĩ trở lên, các chuyên ngành: Luật; Pháp lý.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ; và Khoản 1, Điều 22, Điều 23, Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh.
13	VPQL-13		Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Văn phòng)	Chuyên viên	01.003	01	Tốt nghiệp đại học (hệ chính quy) loại giỏi trở lên ở trong nước, loại khá trở lên ở nước ngoài và người có trình độ thạc sĩ trở lên, các chuyên ngành: Luật; Hành chính văn thư; Văn thư lưu trữ; Quản trị văn phòng.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ; và Khoản 1, Điều 22, Điều 23, Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh.

TT	Mã dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh	Ngạch	Mã số	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu			Phân loại xã	Ghi chú
							Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
14	NNQP-14	UBND xã Quảng Phương	Địa chính - Xây dựng - Nông nghiệp - Môi trường (phụ trách lĩnh vực Nông nghiệp)	Chuyên viên	01.003	01	Tốt nghiệp đại học (hệ chính quy) loại giỏi trở lên ở trong nước, loại khá trở lên ở nước ngoài và người có trình độ thạc sĩ trở lên, các chuyên ngành: Nông nghiệp; Nông học; Trồng trọt; Chăn nuôi; Thú y; Chăn nuôi - Thú y; Khuyến nông; Phát triển nông thôn; Khuyến nông và phát triển nông thôn; Bảo vệ thực vật; Kinh tế nông nghiệp.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ; và Khoản 1, Điều 22, Điều 23, Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh.
15	VHQT-15	UBND xã Quảng Trường	Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội)	Chuyên viên	01.003	01	Tốt nghiệp đại học (hệ chính quy) loại giỏi trở lên ở trong nước, loại khá trở lên ở nước ngoài và người có trình độ thạc sĩ trở lên, các chuyên ngành: Xã hội học; Quản lý xã hội; Công tác xã hội	B	Anh B	Xã Đồng bằng	Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ; và Khoản 1, Điều 22, Điều 23, Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh.
16	VPQT-16		Văn phòng - Thống kê (phụ trách lĩnh vực Văn phòng)	Chuyên viên	01.003	01	Tốt nghiệp đại học (hệ chính quy) loại giỏi trở lên ở trong nước, loại khá trở lên ở nước ngoài và người có trình độ thạc sĩ trở lên, các chuyên ngành: Hành chính; Hành chính học; các chuyên ngành về Luật; Hành chính văn thư; Văn thư lưu trữ; Quản trị văn phòng.	B	Anh B	Xã Đồng bằng	Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ; và Khoản 1, Điều 22, Điều 23, Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh.

TT	Mã dự tuyển	Đơn vị đăng ký dự tuyển	Chức danh	Ngạch	Mã số	Chỉ tiêu	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu			Phân loại xã	Ghi chú
							Trình độ, chuyên ngành đào tạo	Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
17	VHQT-17	UBND xã Quảng Thạch	Văn hóa - Xã hội (phụ trách lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội)	Chuyên viên	01.003	01	Tốt nghiệp đại học (hệ chính quy) loại giỏi trở lên ở trong nước, loại khá trở lên ở nước ngoài và người có trình độ thạc sĩ trở lên, các chuyên ngành: Xã hội học; Quản lý xã hội; Công tác xã hội	B	Anh B	Xã miền núi	Theo Điểm a, Khoản 1, Điều 21, Nghị định số 112/2011/NĐ-CP của Chính phủ; và Khoản 1, Điều 22, Điều 23, Quyết định số 14/2013/QĐ-UBND ngày 26/6/2013 của UBND tỉnh.
Tổng hợp			17 vị trí								

Danh sách này gồm có: 17 vị trí việc làm/10 xã (Thi tuyển: 11 vị trí; Tiếp nhận không qua thi tuyển: 06 vị trí).